

QUY ĐỊNH
về bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử

- Căn cứ Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam;
 - Căn cứ Quy định số 24-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*thi hành Điều lệ Đảng*”;
 - Căn cứ Quy định số 105-QĐ/TW, ngày 19/12/2017 của Bộ Chính trị “*về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử*”;
 - Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025;
 - Xét đề nghị của Ban Tổ chức Tỉnh ủy,
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử như sau:

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng, phạm vi áp dụng

Quy định này quy định việc bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức ứng cử vào các vị trí lãnh đạo, quản lý của các tổ chức trong hệ thống chính trị địa phương (*sau đây cụm từ “bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ, công chức, viên chức ứng cử” gọi chung là bổ nhiệm cán bộ; cụm từ “cán bộ, công chức, viên chức” gọi chung là cán bộ*).

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy định này, các từ ngữ sau đây được hiểu như sau:

1. “*Bổ nhiệm*” là việc cán bộ được quyết định giữ một chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời hạn trong cơ quan, đơn vị.
2. “*Bổ nhiệm lần đầu*” là việc cán bộ lần đầu tiên được quyết định giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý hoặc giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý mới cao hơn chức vụ đang đảm nhiệm.

3. “*Bổ nhiệm lại*” là việc cán bộ được quyết định tiếp tục giữ chức vụ đang đảm nhiệm khi hết thời hạn bổ nhiệm.

4. “*Thời hạn giữ chức vụ*” là thời gian quy định để cán bộ giữ một chức vụ cụ thể. Trường hợp cán bộ được bổ nhiệm giữ chức vụ tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang đảm nhiệm thì thời hạn giữ chức vụ được tính từ ngày quyết định bổ nhiệm giữ chức vụ mới có hiệu lực thi hành.

5. “*Tuổi bổ nhiệm*” là tuổi đời của cán bộ tính từ thời điểm mà cán bộ được đề nghị bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý.

6. “*Nhân sự từ nơi khác*” là nhân sự không trong biên chế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

7. “*Tập thể lãnh đạo*” là tập thể có thẩm quyền quyết định hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định đối với cán bộ.

8. “*Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cấp có thẩm quyền*” là cơ quan chuyên trách làm công tác tổ chức cán bộ của các tổ chức Đảng, cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp nhà nước, trực tiếp tham mưu cho cấp có thẩm quyền quyết định đối với cán bộ.

Điều 3. Nguyên tắc bổ nhiệm cán bộ

1. Đảng thống nhất lãnh đạo trực tiếp, toàn diện công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ.

2. Cấp ủy, tổ chức đảng và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương có thẩm quyền xem xét, quyết định một cách dân chủ trên cơ sở phát huy đầy đủ trách nhiệm và quyền hạn của từng thành viên, nhất là người đứng đầu; đồng thời quán triệt và thực hiện nghiêm túc các quy định về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, chống chạy chức, chạy quyền.

3. Phải xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; căn cứ vào phẩm chất, năng lực, sở trường của cán bộ; quy định tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ lãnh đạo, quản lý.

4. Bảo đảm sự ổn định, kế thừa và phát triển của đội ngũ cán bộ, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của cơ quan, đơn vị, địa phương.

5. Bổ nhiệm chức danh nào thì chọn cán bộ có quy hoạch của chức danh đó. Người được giới thiệu bổ nhiệm là nguồn tại chỗ phải có trong quy hoạch chức danh bổ nhiệm hoặc quy hoạch chức danh cao hơn ở cùng khối, ngành, lĩnh vực công tác tại cùng cơ quan, đơn vị, địa phương. Người được giới thiệu bổ nhiệm là nguồn ngoài phải được quy hoạch chức danh tương đương trở lên. Cơ quan, đơn vị

mới chia tách, sáp nhập, hợp nhất, chưa thực hiện việc xây dựng và phê duyệt quy hoạch thì sử dụng quy hoạch của các cơ quan, đơn vị trước khi chia tách, sáp nhập, hợp nhất làm căn cứ để thực hiện quy trình bổ nhiệm cán bộ. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Điều 4. Trách nhiệm và thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ

Trong phạm vi thẩm quyền theo quy định phân cấp quản lý cán bộ của Ban Thường vụ Tỉnh ủy:

1. Người đứng đầu và tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất nhân sự và phải có nhận xét, đánh giá đối với nhân sự được đề xuất.

2. Tập thể cấp uỷ, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thảo luận, nhận xét, đánh giá cán bộ, quyết định hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

3. Cá nhân, tập thể đề xuất bổ nhiệm; cơ quan tham mưu, thẩm định; tập thể quyết định về cán bộ phải chịu trách nhiệm về đề xuất, thẩm định, quyết định của mình. Cụ thể:

a) Cá nhân, tập thể đề xuất: Chịu trách nhiệm chính trước cấp có thẩm quyền về nhận xét, đánh giá phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, năng lực công tác; về kết luận (hoặc phối hợp với cấp có thẩm quyền kết luận) tiêu chuẩn chính trị, kê khai tài sản, thu nhập... và ý kiến đề xuất bổ nhiệm cán bộ.

b) Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và các cơ quan liên quan: Chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định, đề xuất nhân sự theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình.

c) Tập thể quyết định bổ nhiệm cán bộ: Chịu trách nhiệm đối với quyết định của mình về công tác cán bộ; lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, khen thưởng, kỷ luật về việc bổ nhiệm cán bộ.

4. Trường hợp người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương và tập thể lãnh đạo có ý kiến khác nhau thì phải báo cáo đầy đủ lên cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trường hợp tập thể lãnh đạo giới thiệu 02 người có số phiếu ngang nhau, thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương có quyền lựa chọn nhân sự do mình giới thiệu để quyết định bổ nhiệm hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm.

5. Ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trước khi quyết định giới thiệu nhân sự ứng cử các chức vụ cấp trưởng của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện, thị xã, thành phố và tương

đương diện cấp mình quản lý thì trao đổi thống nhất (bằng văn bản) với tập thể lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh. Nếu không thống nhất thì phải báo cáo, xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy trước khi quyết định.

Điều 5. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm

1. Quy trình, thủ tục bổ nhiệm phải thực hiện theo đúng Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Quy định này.

2. Khi cần thiết, cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm gặp, trao đổi ý kiến hoặc ủy quyền cho cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ gặp, trao đổi ý kiến với nhân sự trước khi quyết định.

Chương II

THỜI HẠN VÀ ĐIỀU KIỆN BỔ NHIỆM CÁN BỘ

Điều 6. Thời hạn giữ chức vụ

1. Thời hạn mỗi lần bổ nhiệm giữ chức vụ là 5 năm đối với cán bộ giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý cấp trưởng, cấp phó ở cơ quan, đơn vị trong bộ máy tổ chức Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập, các doanh nghiệp nhà nước. Đối với các quyết định trước đây không ghi thời hạn bổ nhiệm thì được hiểu là có thời hạn 5 năm và được tính từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành.

2. Thời hạn giữ chức vụ bầu cử; giữ chức vụ cấp trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh căn cứ vào nhiệm kỳ đại hội của tổ chức đó.

3. Thời hạn giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý không quá 02 nhiệm kỳ liên tiếp được thực hiện theo quy định của Đảng và Nhà nước.

4. Thời gian cán bộ được giao nhiệm vụ là “quyền” của một cấp trưởng hoặc “phụ trách” một cơ quan, đơn vị, địa phương thì không tính vào thời hạn bổ nhiệm. Thời gian giữ “quyền”, “phụ trách” không quá 24 tháng kể từ ngày được giao. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Cán bộ được bố trí công tác khác hoặc được bổ nhiệm chức vụ mới thì đương nhiên thôi giữ chức vụ đang đảm nhiệm kể từ ngày quyết định bố trí công tác khác hoặc bổ nhiệm chức vụ mới có hiệu lực (trừ trường hợp trong quyết định ghi vẫn tiếp tục giữ chức vụ cũ).

Điều 7. Điều kiện bổ nhiệm

1. Bảo đảm tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể của chức danh bổ nhiệm theo quy định của Đảng, Nhà nước và cơ quan có thẩm quyền; không vi phạm quy định về những điều đảng viên, cán bộ không được làm. Trong đó, đối với trình độ chuyên môn và lý luận chính trị:

a) Cán bộ bổ nhiệm các chức vụ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý phải tốt nghiệp đại học trở lên, có chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác, chức danh dự kiến bổ nhiệm và tốt nghiệp cao cấp hoặc cử nhân lý luận chính trị.

b) Cán bộ bổ nhiệm chức vụ cấp trưởng, cấp phó các phòng, ban, bộ phận thuộc các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và các huyện, thị xã, thành phố phải tốt nghiệp đại học có chuyên ngành đào tạo phù hợp với lĩnh vực công tác, chức danh dự kiến bổ nhiệm và tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị trở lên.

c) Cán bộ chủ chốt cấp xã (bí thư, phó bí thư, chủ tịch hội đồng nhân dân, chủ tịch ủy ban nhân dân) khi giới thiệu ứng cử lần đầu phải tốt nghiệp đại học và trung cấp lý luận chính trị trở lên.

2. Có hồ sơ, lý lịch cá nhân, bản kê khai tài sản, thu nhập đúng quy định, được cơ quan chức năng có thẩm quyền thẩm định, xác minh.

3. Tuổi bổ nhiệm:

a) Cán bộ các cơ quan trong hệ thống chính trị được đề nghị bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý lần đầu phải đủ tuổi để công tác trọn một nhiệm kỳ (60 tháng) tính từ thời điểm cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ của cấp có thẩm quyền (Ban Tổ chức Tỉnh ủy đối với các chức danh thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý) nhận được văn bản đề nghị và hồ sơ nhân sự theo đúng quy định. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

b) Trường hợp cán bộ đã giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý nay do nhu cầu công tác được giao giữ chức vụ mới tương đương hoặc thấp hơn chức vụ đang đảm nhiệm thì không tính tuổi bổ nhiệm lần đầu như quy định nêu trên.

c) Trường hợp cán bộ đã thôi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý sau một thời gian công tác nếu được xem xét để bổ nhiệm giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý (kể cả chức vụ đã từng đảm nhiệm) thì điều kiện về tuổi thực hiện như quy định khi bổ nhiệm lần đầu.

4. Có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ, được cơ quan y tế có thẩm quyền chứng nhận.

5. Được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên ít nhất 3 năm trong 5 năm liền kề trước thời điểm đề nghị bổ nhiệm (nếu có thời gian công tác từ 5 năm trở lên), trong đó năm liền kề trước thời điểm đề nghị bổ nhiệm được xếp loại từ hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Nếu có thời gian công tác dưới 5 năm thì phải được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 3 năm liền kề.

6. Cán bộ bị kỷ luật từ khiển trách trở lên thì không được bổ nhiệm chức vụ cao hơn trong thời hạn 1 năm (12 tháng), kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực. Cán bộ là đảng viên bị kỷ luật cách chức, trong vòng 1 năm (12 tháng), kể từ ngày có quyết định kỷ luật, không được chỉ định, giới thiệu bầu vào cấp ủy, không được bổ nhiệm vào chức vụ tương đương và cao hơn. Cán bộ bị kỷ luật cách chức do tham nhũng thì không được bổ nhiệm vào vị trí lãnh đạo, quản lý.

Cán bộ có vợ (hoặc chồng), con vi phạm các quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước làm ảnh hưởng nghiêm trọng tới uy tín cơ quan, đơn vị và bản thân cán bộ thì tùy theo mức độ liên đới phải xem xét trách nhiệm khi bổ nhiệm vào các chức vụ lãnh đạo hoặc miễn nhiệm, bãi nhiệm, cách chức nếu cán bộ đó đang giữ chức vụ lãnh đạo.

Cán bộ đang trong thời gian xem xét kỷ luật, điều tra, truy tố, xét xử thì chưa xem xét bổ nhiệm chức vụ cao hơn. Trường hợp đang trong thời gian cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra thì cơ quan đề nghị bổ nhiệm phải trao đổi và có ý kiến bằng văn bản của chủ thể kiểm tra, thanh tra trước khi trình cấp có thẩm quyền xem xét, bổ nhiệm.

Chương III

QUY TRÌNH BỔ NHIỆM CÁN BỘ THUỘC DIỆN BỘ CHÍNH TRỊ, BAN BÍ THƯ QUẢN LÝ, QUYẾT ĐỊNH

Điều 8. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm cán bộ giữ các chức vụ bí thư Tỉnh ủy, phó bí thư Tỉnh ủy, chủ tịch Hội đồng nhân dân, chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh; bổ sung các chức danh lãnh đạo đảng, chính quyền tỉnh và một số chức danh khác

Thực hiện theo các quy định của Bộ Chính trị, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan khác của Trung ương về bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử.

Chương IV
QUY TRÌNH BỔ NHIỆM CÁN BỘ THUỘC DIỆN
BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ, QUYẾT ĐỊNH

Điều 9. Trình tự, thủ tục bổ nhiệm cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, quyết định

1. Trình chủ trương bổ nhiệm

- Căn cứ nhu cầu công tác và nhu cầu bổ nhiệm cán bộ, tập thể lãnh đạo thảo luận, thống nhất trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy (theo phân cấp quản lý) bằng văn bản về chủ trương, số lượng, dự kiến nguồn nhân sự và phân công công tác (áp dụng cho chức danh cấp phó) đối với cán bộ được đề nghị bổ nhiệm (trừ trường hợp không phải xin chủ trương).

- Trường hợp tập thể lãnh đạo đề xuất nguồn nhân sự từ nơi khác trong khi nguồn tại chỗ của cơ quan, đơn vị, địa phương vẫn có người đảm bảo tiêu chuẩn, điều kiện để bổ nhiệm thì phải thảo luận, cân nhắc, phân tích kỹ, có sự thống nhất cao và báo cáo rõ lý do với Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy. Nếu cần thiết, Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, đảng đoàn, ban thường trực, ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức hội nghị ban chấp hành; tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị tổ chức tập thể lãnh đạo mở rộng (với thành phần như quy định tại bước 2, Điểm 2.1b, Khoản 2, Điều này) để lấy ý kiến, nếu có trên 50% tổng số cán bộ tham gia dự họp đồng ý thì Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy mới xem xét chủ trương nguồn nhân sự từ nơi khác.

- Sau khi được Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương, chậm nhất trong thời gian 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản, tập thể lãnh đạo phối hợp với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thực hiện các bước của quy trình bổ nhiệm cán bộ và hoàn thành trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày tiến hành bước 1). Nếu phát sinh những vấn đề khó khăn, phức tạp phải báo cáo bằng văn bản về Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy.

2. Đề xuất nhân sự cụ thể

2.1. Đối với nguồn nhân sự tại chỗ

a) Đối với các chức danh thuộc diện bầu cử:

Bước 1: Hội nghị ban thường vụ lần 1 (đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là đảng đoàn (nếu có), ban thường trực hoặc ban thường vụ).

- Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và nguồn cán bộ tại chỗ trong quy hoạch, người đứng đầu, lãnh đạo (cấp trưởng,

cấp phó Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; thường trực cấp ủy cấp huyện) và cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ chuẩn bị nội dung trình hội nghị ban thường vụ lần 1.

- Ban thường vụ thảo luận, thống nhất về số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu; phân tích nguồn cán bộ tại chỗ trong quy hoạch và định hướng về cơ cấu nhân sự; chuẩn bị trình hội nghị ban chấp hành lần 1.

Bước 2: Hội nghị ban chấp hành lần 1 (đối với Mặt trận Tổ quốc là hội nghị ủy ban mặt trận)

- Chủ trì hội nghị (người đứng đầu hoặc 1 đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị, địa phương) quán triệt về chủ trương, mục đích, yêu cầu bổ nhiệm cán bộ.

- Đại diện cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình bày tờ trình của ban thường vụ. Tờ trình gồm những nội dung cơ bản sau: Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, danh sách quy hoạch, danh sách nhân sự tại chỗ trong quy hoạch đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và định hướng cơ cấu của ban thường vụ (trường hợp danh sách quy hoạch trên 10 người thì không cần thiết phải trình bày toàn bộ danh sách mà chỉ nêu số lượng).

- Hội nghị nghiên cứu, thảo luận tờ trình của ban thường vụ, danh sách nhân sự tại chỗ trong quy hoạch đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn do cơ quan tham mưu về công tác cán bộ cung cấp (danh sách bao gồm các thông tin cơ bản sau: Họ và tên, năm sinh, dân tộc, giới tính, quê quán, năm vào đảng, trình độ đào tạo, chức vụ, đơn vị công tác, kết quả xếp loại trong 3 năm liền kề) và tiến hành lấy phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 6a-BNCB hoặc 6b-BNCB*); mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 1 người cho 1 chức danh, người được giới thiệu phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Trường hợp cần thiết, tập thể lãnh đạo tổ chức cho các nhân sự trình bày chương trình hành động trước khi ban chấp hành bỏ phiếu giới thiệu.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số triệu tập). Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% thì chọn 2 đồng chí có số phiếu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu cho mỗi chức danh ở bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 3: Hội nghị ban thường vụ lần 2

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự của hội nghị ban chấp hành lần 1 (*tại bước 2*); căn cứ vào số lượng, cơ cấu, điều kiện, tiêu chuẩn, yêu cầu nhiệm vụ, ban thường vụ thảo luận, phân tích những ưu điểm, hạn chế, triển vọng phát triển, khả năng đáp ứng của cán bộ và tiến hành lấy phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 7-BNCB*); mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số

các đồng chí được hội nghị ban chấp hành lần 1 lựa chọn giới thiệu (*tại bước 2*) hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số triệu tập). Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% thì chọn 2 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để đưa ra lấy phiếu tại hội nghị cán bộ chủ chốt (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này*).

- Căn cứ kết quả hội nghị, ban thường vụ chỉ đạo cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ tham mưu nhận xét, đánh giá, tóm tắt sơ lược lý lịch, quá trình học tập, công tác đối với cán bộ được ban thường vụ giới thiệu, chuẩn bị trình hội nghị cán bộ chủ chốt.

- Nếu kết quả giới thiệu của hội nghị ban thường vụ lần 2 khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự của hội nghị ban chấp hành lần 1 thì tạm dừng quy trình, báo cáo, giải trình rõ với Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt

- Thành phần hội nghị:

+ Đối với các huyện, thị xã, thành phố: Ủy viên ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân; trưởng phòng, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội và tương đương; bí thư, phó bí thư đảng ủy, bí thư chi bộ cơ sở; chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

+ Đối với các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy: Ủy viên ban chấp hành đảng bộ; trưởng, phó các ban, cơ quan, đơn vị trực thuộc và tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp; bí thư, phó bí thư đảng ủy, bí thư chi bộ cơ sở.

+ Đối với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: Ủy viên đảng đoàn; ủy viên ban chấp hành; lãnh đạo cơ quan, đơn vị; cấp ủy viên cấp cơ sở; trưởng, phó các ban, đơn vị trực thuộc, đoàn thể cơ quan; trưởng các tổ chức trực thuộc cấp huyện.

- Nội dung hội nghị:

+ Chủ trì hội nghị (người đứng đầu hoặc 1 đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị, địa phương) quán triệt về chủ trương, mục đích, yêu cầu bổ nhiệm, tiêu chuẩn cán bộ.

+ Đại diện cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình bày tờ trình, danh sách nhân sự được hội nghị ban thường vụ lần 2 (*tại bước 3*) giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt

manh, mặt yếu triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác (áp dụng cho chức danh cấp phó). Tờ trình bao gồm các nội dung cơ bản sau: Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, danh sách nhân sự tại chỗ trong quy hoạch đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn; kết quả thực hiện quy trình nhân sự (*nếu cần thiết có thể cung cấp kết quả phiếu qua các hội nghị*).

+ Cán bộ được ban thường vụ giới thiệu trình bày chương trình hành động về thực hiện nhiệm vụ nếu được bổ nhiệm (*theo mẫu 10-BNCS*) (không áp dụng đối với nhân sự bổ sung ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ).

+ Hội nghị thảo luận về số lượng, cơ cấu, điều kiện, tiêu chuẩn, thực tế nguồn nhân sự và tiến hành lấy ý kiến bằng phiếu kín đối với nhân sự được hội nghị ban thường vụ lần 2 giới thiệu (*tại bước 3*) hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định (*theo mẫu 8-BNCS*) (*kết quả phiếu không công bố tại hội nghị này*).

+ Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số có mặt); trường hợp có 2 đồng chí đạt tỷ lệ ngang nhau (50%), thì giao lại cho ban thường vụ xem xét, lựa chọn nhân sự để trình ở bước tiếp theo. Trường hợp chỉ có 01 đồng chí song số phiếu không đạt trên 50% thì tạm dừng quy trình nhân sự, báo cáo Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Bước 5. Hội nghị ban thường vụ lần 3

- Ban thường vụ thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi công tác và nơi cư trú đối với cán bộ (*theo mẫu 3, 4-BNCS*); biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 9-BNCS*).

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số triệu tập); trường hợp có 2 đồng chí đạt tỷ lệ ngang nhau (50%) thì trình cả 2 đồng chí để ban chấp hành xem xét, biểu quyết.

Bước 6. Hội nghị ban chấp hành lần 2

- Chủ trì hội nghị (người đứng đầu hoặc 1 đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị, địa phương) quán triệt mục đích, yêu cầu.

- Ban chấp hành xem xét, thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 9-BNCS*).

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số triệu tập); trường hợp có 2 đồng chí đạt tỷ lệ ngang

nhau (50%) thì xem xét, lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau (nếu có) để Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

Căn cứ kết quả biểu quyết của ban chấp hành, ban thường vụ lập hồ sơ (như quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều này) trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý.

b) Đối với các chức danh thuộc diện bổ nhiệm:

Bước 1: Hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1

- Thành phần hội nghị:

+ Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Bệnh viện Đa khoa tỉnh: Cấp trưởng, cấp phó, ban cán sự đảng (nếu có).

+ Đối với các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ từ hạng 2 trở lên: Hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên; ban chấp hành chi, đảng bộ cơ sở.

- Nội dung hội nghị:

+ Trên cơ sở chủ trương, yêu cầu nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương và nguồn cán bộ tại chỗ trong quy hoạch, người đứng đầu và cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ chuẩn bị nội dung trình hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1.

+ Tập thể lãnh đạo thảo luận thống nhất về số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, cơ cấu; phân tích nguồn cán bộ tại chỗ trong quy hoạch và định hướng về cơ cấu nhân sự; chuẩn bị trình hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng.

Bước 2: Hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

- Thành phần hội nghị:

+ Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Bệnh viện Đa khoa tỉnh, thành phần gồm: Ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng; lãnh đạo cơ quan, đơn vị; ủy viên ban thường vụ đảng ủy (nơi không có ban thường vụ là cấp ủy viên cấp cơ sở); cấp trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể cơ quan, đơn vị.

+ Đối với các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ từ hạng 2 trở lên, thành phần gồm: Hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên; tổng giám đốc hoặc giám đốc, phó tổng giám đốc hoặc phó giám đốc; ủy viên ban chấp hành chi, đảng bộ cơ sở; trưởng phòng (ban) và tương đương; trưởng các đơn vị trực thuộc; trưởng các đoàn thể doanh nghiệp.

- Nội dung hội nghị:

+ Chủ trì hội nghị (người đứng đầu hoặc 1 đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị) quán triệt về chủ trương, mục đích, yêu cầu bổ nhiệm cán bộ.

+ Đại diện cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình bày tờ trình của tập thể lãnh đạo. Tờ trình gồm những nội dung cơ bản sau: Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, danh sách quy hoạch, danh sách nhân sự tại chỗ trong quy hoạch đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn và định hướng cơ cấu của tập thể lãnh đạo.

+ Hội nghị nghiên cứu, thảo luận tờ trình của tập thể lãnh đạo, danh sách nhân sự tại chỗ trong quy hoạch đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn do cơ quan tham mưu về công tác cán bộ cung cấp (danh sách bao gồm các thông tin cơ bản sau: Họ và tên, năm sinh, dân tộc, giới tính, quê quán, năm vào đảng, trình độ đào tạo, chức vụ, đơn vị công tác, kết quả xếp loại trong 3 năm liền kề) và tiến hành lấy phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 6a-BNCS hoặc 6b-BNCS*); mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 1 người cho 1 chức danh, người được giới thiệu phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Trường hợp cần thiết, tập thể lãnh đạo tổ chức cho các nhân sự trình bày chương trình hành động trước khi bỏ phiếu giới thiệu.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số có mặt). Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% thì chọn 2 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để giới thiệu cho mỗi chức danh ở bước tiếp theo (*kết quả kiểm phiếu không công bố tại hội nghị này*).

Bước 3: Hội nghị tập thể lãnh đạo lần 2

- Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự của hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng (*tại bước 2*); đồng thời căn cứ vào số lượng, cơ cấu, điều kiện, tiêu chuẩn, yêu cầu nhiệm vụ, tập thể lãnh đạo thảo luận, phân tích những ưu điểm, hạn chế, triển vọng phát triển, khả năng đáp ứng của cán bộ và tiến hành lấy phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 7-BNCS*); mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 1 người cho 1 chức danh trong số các đồng chí được hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng giới thiệu (*tại bước 2*) hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số triệu tập). Trường hợp không có đồng chí nào đạt trên 50% thì chọn 2 đồng chí có số phiếu giới thiệu cao nhất từ trên xuống để đưa ra lấy phiếu tại hội nghị cán bộ chủ chốt (*kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị này*).

- Căn cứ kết quả hội nghị, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị chỉ đạo cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ tham mưu nhận xét, đánh giá, tóm tắt sơ lược

lý lịch, quá trình học tập, công tác đối với cán bộ được hội nghị tập thể lãnh đạo lần 2 giới thiệu, chuẩn bị trình hội nghị cán bộ chủ chốt.

- Nếu kết quả giới thiệu của hội nghị tập thể lãnh đạo 2 khác với kết quả phát hiện, giới thiệu nhân sự của hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng thì tạm dừng quy trình, báo cáo, giải trình rõ với Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Bước 4: Hội nghị cán bộ chủ chốt

- Thành phần:

+ Đối với các sở, ban, ngành cấp tỉnh và tương đương, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Bệnh viện Đa khoa tỉnh, thành phần gồm: Ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng; lãnh đạo cơ quan, đơn vị; cấp uỷ viên cấp uỷ cơ sở; trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; trưởng, phó các đoàn thể cơ quan sở, ban, ngành và tương đương; trưởng phòng, ban huyện, thị xã, thành phố liên quan. Nơi có số lượng cán bộ được triệu tập tham gia lấy ý kiến dưới 15 người (trừ cấp huyện) hoặc số lượng biên chế được giao dưới 30 người thì lấy ý kiến đến công chức, viên chức cơ quan sở, ban, ngành cấp tỉnh (trừ công chức, viên chức tập sự, người hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP, ngày 17/11/2000, Nghị định số 161/2018/NĐ-CP, ngày 29/11/2018 của Chính phủ có thời gian công tác thực tế tại cơ quan dưới 12 tháng và người do cơ quan tự hợp đồng lao động).

+ Đối với các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ từ hạng 2 trở lên, thành phần gồm: Hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên; tổng giám đốc hoặc giám đốc, phó tổng giám đốc hoặc phó giám đốc; ủy viên ban chấp hành chi, đảng bộ cơ sở; trưởng, phó các phòng, ban, đơn vị trực thuộc; trưởng, phó các đoàn thể doanh nghiệp. Nơi có số lượng cán bộ được triệu tập tham gia lấy ý kiến dưới 15 người thì lấy đến cán bộ, nhân viên văn phòng doanh nghiệp (trừ cán bộ, nhân viên tập sự và người hợp đồng lao động vụ việc).

- Nội dung hội nghị:

+ Chủ trì hội nghị (người đứng đầu hoặc 1 đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị) quán triệt về chủ trương, mục đích, yêu cầu bổ nhiệm cán bộ.

+ Đại diện cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình bày tờ trình, danh sách nhân sự được hội nghị tập thể lãnh đạo lần 2 (tại bước 3) giới thiệu; tóm tắt lý lịch, quá trình học tập, công tác; nhận xét, đánh giá ưu, khuyết điểm, mặt mạnh, mặt yếu triển vọng phát triển; dự kiến phân công công tác (áp dụng cho chức danh cấp phó). Tờ trình bao gồm các nội dung cơ bản sau: Số lượng, điều kiện, tiêu chuẩn, danh sách nhân sự tại chỗ trong quy hoạch đảm bảo điều

kiện, tiêu chuẩn; kết quả thực hiện quy trình nhân sự *(nếu cần thiết có thể cung cấp kết quả phiếu qua các hội nghị)*.

+ Cán bộ được tập thể lãnh đạo giới thiệu trình bày chương trình hành động về thực hiện nhiệm vụ nếu được bổ nhiệm *(theo mẫu 10-BNCS)*.

+ Hội nghị thảo luận về số lượng, cơ cấu, điều kiện, tiêu chuẩn, thực tế nguồn nhân sự và tiến hành lấy ý kiến bằng phiếu kín đối với nhân sự được hội nghị tập thể lãnh đạo lần 2 giới thiệu *(tại bước 3)* hoặc giới thiệu đồng chí khác có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định *(theo mẫu 08-BNCS)* *(kết quả phiếu không công bố tại hội nghị này)*.

+ Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số có mặt); trường hợp có 2 đồng chí đạt tỷ lệ ngang nhau (50%) thì đưa cả 2 đồng chí để tập thể lãnh đạo xem xét, quyết định. Trường hợp chỉ có 01 đồng chí song số phiếu không đạt trên 50% thì tạm dừng quy trình nhân sự, báo cáo Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, chỉ đạo trước khi tiến hành bước tiếp theo.

Bước 5: Lấy ý kiến cấp ủy nơi cư trú và cấp ủy nơi công tác

- Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi cư trú *(theo mẫu 04-BNCS)*.

- Lấy ý kiến cấp ủy nơi công tác theo trình tự như sau:

+ Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị làm văn bản lấy ý kiến và cung cấp kết quả lấy phiếu các hội nghị cho cấp ủy cơ sở cơ quan, đơn vị.

+ Cấp ủy cơ quan, đơn vị phân tích kết quả lấy phiếu các hội nghị; nhận xét, đánh giá *(theo mẫu 3-BNCS)*; tổ chức lấy ý kiến bằng phiếu kín đối với nhân sự được tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị giới thiệu *(theo mẫu 9-BNCS)* để trả lời cho tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị *(kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị)*.

+ Trường hợp tất cả các đồng chí trong cấp ủy đều là thành viên của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị thì không phải tiến hành bước này, mà bước 6 được xem là hội nghị liên tịch giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo.

Bước 6: Hội nghị tập thể lãnh đạo lần 3

- Chủ trì hội nghị (người đứng đầu hoặc 1 đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị) quán triệt mục đích, yêu cầu.

- Tập thể lãnh đạo xem xét, thảo luận, phân tích kết quả lấy phiếu các hội nghị; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín *(theo mẫu 9-BNCS)*.

- Nguyên tắc lựa chọn: Đồng chí nào đạt số phiếu cao nhất trên 50% thì được lựa chọn (tính trên số triệu tập); trường hợp có 2 đồng chí đạt tỷ lệ ngang nhau (50%) thì xem xét, lựa chọn nhân sự do người đứng đầu giới thiệu đề trình, đồng thời báo cáo đầy đủ các ý kiến khác nhau (nếu có) để Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Căn cứ kết quả biểu quyết của tập thể lãnh đạo, lập hồ sơ trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp (như quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều này).

c) Đối với các chức danh trưởng ban, phó trưởng ban chuyên trách Hội đồng nhân dân tỉnh: Quy trình nhân sự thực hiện tương tự như đối với các chức danh thuộc diện bổ nhiệm.

d) Đối với nguồn nhân sự tại chỗ là cấp ủy viên cấp tỉnh:

Bước 1: Trên cơ sở nhân sự hiện có, cán bộ làm bản tự kiểm điểm (*theo mẫu 1-BNCS*), tập thể lãnh đạo tiến hành nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự (*theo mẫu 9-BNCS*) để trình hội nghị cán bộ chủ chốt.

Bước 2: Tổ chức hội nghị lấy ý kiến của cán bộ chủ chốt về nhân sự (trình tự thực hiện như quy định tại bước 4, Điểm 2.1a và 2.1b, Khoản 2, Điều này).

Bước 3: Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi công tác và nơi cư trú đối với cán bộ (*theo mẫu 3, 4-BNCS*).

Bước 4: Người đứng đầu cùng tập thể lãnh đạo thảo luận, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 9-BNCS*).

Căn cứ kết quả biểu quyết của tập thể lãnh đạo, lập hồ sơ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định (như quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều này).

e) Hồ sơ trình bao gồm:

- Tờ trình đề nghị bổ nhiệm.

- Biên bản làm việc và biên bản kiểm phiếu của các hội nghị.

- Lý lịch (mẫu 2a/TCTW) do cá nhân tự khai, được cơ quan chức năng xác nhận (cán bộ tự viết tay, có dán ảnh, đóng dấu giáp lai trên ảnh và giữa các trang có khai); bản sao (có công chứng, chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ về trình độ học vấn (bằng tốt nghiệp trung học phổ thông), chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý nhà nước, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh, ngoại ngữ, tin học theo quy định...

Trường hợp nhân sự có bằng tiến sỹ, thạc sỹ, đại học do cơ sở đào tạo nước ngoài hoặc cơ sở đào tạo trong nước liên kết với nước ngoài cấp phải được Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận theo quy định.

- Nhận xét, đánh giá của đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị (đối với cán bộ ở cơ quan, đơn vị cấp tỉnh), ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy (đối với cán bộ ở các huyện, thị xã, thành phố và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy).

- Nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi cư trú và cấp ủy nơi công tác.

- Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền.

- Bản kê khai tài sản, thu nhập cá nhân (có biên bản công khai).

- Kết luận tình trạng sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền (*trong thời hạn 06 tháng*).

- Bản tự kiểm điểm và Chương trình hành động thực hiện nhiệm vụ của cá nhân.

- Văn bản khác (nếu có yêu cầu).

g) *Một số lưu ý:*

- Khi thực hiện quy trình nhân sự bổ sung phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp có thẩm quyền biểu quyết nhân sự để trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định là ban thường vụ cấp ủy cấp huyện. Vì vậy, quy trình nhân sự chỉ bao gồm từ bước 1 đến bước 5, trong đó nội dung bước 5 thực hiện như nội dung bước 6 nêu ở Điểm 2.1a, Khoản 2, Điều này.

- Các hội nghị chỉ được tiến hành khi có tối thiểu 2/3 cán bộ thuộc thành phần được triệu tập có mặt, riêng hội nghị tập thể lãnh đạo nơi có số lượng dưới 05 đồng chí chỉ được tiến hành khi có 100% cán bộ thuộc thành phần tham dự có mặt (trừ trường hợp bất khả kháng song phải đạt tối thiểu 2/3 tổng số thành viên lãnh đạo). Cán bộ thuộc thành phần tham dự vắng mặt thì không ủy quyền cho người khác dự thay; cơ quan, đơn vị chưa có cấp trưởng thì đồng chí quyền cấp trưởng hoặc cấp phó phụ trách được tham dự các hội nghị. Trường hợp một người tham gia nhiều vị trí thuộc thành phần tham dự thì chỉ bỏ một phiếu.

- Phiếu của các hội nghị được lưu giữ theo chế độ tài liệu mật trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày thông báo kết quả kiểm phiếu, quá 6 tháng nếu không có khiếu nại, tố cáo về kết quả kiểm phiếu, tiến hành hủy phiếu theo quy định.

- Việc xác định phiếu hợp lệ và không hợp lệ được vận dụng theo quy chế bầu cử trong Đảng hiện hành.

- Khi tổ chức hội nghị tại bước 2 mời đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy; khi tổ

chức hội nghị tại bước 4 mời đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với các cơ quan khối Nhà nước mời đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ) để chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn.

Trong đó, đối với các chức danh thuộc diện bổ nhiệm, Ban Tổ chức Tỉnh ủy phối hợp với Sở Nội vụ phát phiếu, hướng dẫn ghi phiếu, thu phiếu, công bố phiếu phát ra và thu vào, niêm phong phiếu tại hội nghị; kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu bằng văn bản cho tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị trong thời hạn 7 ngày làm việc kể từ ngày thu phiếu. Kết quả phiếu hội nghị cán bộ chủ chốt có giá trị trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày thông báo kết quả kiểm phiếu.

- Đối với việc cử quyền hoặc phân công phụ trách: Tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương thảo luận, thống nhất về nhân sự, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2.2. Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác

a) Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác do lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất:

Bước 1: Sau khi được Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy đồng ý chủ trương, người đứng đầu, các thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất, tập thể lãnh đạo thảo luận, thống nhất về nhân sự (*nếu cần thiết thì biểu quyết theo mẫu 9-BNCB*).

Bước 2: Gặp cán bộ được đề nghị bổ nhiệm trao đổi về yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

Bước 3: Trao đổi ý kiến bằng văn bản (hoặc trực tiếp) với tập thể lãnh đạo và cấp ủy cơ quan, đơn vị hoặc ban thường vụ cấp ủy địa phương nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, tìm hiểu về cán bộ, lấy nhận xét, đánh giá và phối hợp xác minh lý lịch đối với cán bộ.

Trường hợp cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn điều động, bổ nhiệm nhưng chưa được cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cán bộ đang công tác thống nhất thì cơ quan có yêu cầu bổ nhiệm hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ vẫn có thể báo cáo đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Bước 4: Cung cấp thông tin và lấy ý kiến cấp ủy cơ quan, đơn vị mình về nhân sự dự kiến đề nghị điều động, bổ nhiệm.

Bước 5: Tập thể lãnh đạo thảo luận, nhận xét, đánh giá và biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 9-BNCB*). Lập hồ sơ trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý (như quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều này).

b) Đối với nguồn nhân sự từ nơi khác do Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy hoặc Ban Tổ chức Tỉnh ủy giới thiệu:

Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giới thiệu hoặc Ban Tổ chức Tỉnh ủy đề xuất nhân sự. Sau khi Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thống nhất về chủ trương, Ban Tổ chức Tỉnh ủy tiến hành các công việc sau:

- Gặp cán bộ được đề nghị điều động, bổ nhiệm trao đổi về yêu cầu, nhiệm vụ công tác.

- Trao đổi ý kiến bằng văn bản (hoặc trực tiếp) với tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp nhận cán bộ về dự kiến điều động, bổ nhiệm.

- Trao đổi ý kiến bằng văn bản (hoặc trực tiếp) với tập thể lãnh đạo và ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy nếu không có ban thường vụ) cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cán bộ đang công tác về chủ trương điều động, bổ nhiệm; tìm hiểu về cán bộ; lấy nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo và ban thường vụ cấp ủy (hoặc cấp ủy nếu không có ban thường vụ) và xác minh lý lịch đối với cán bộ.

Trường hợp cán bộ đảm bảo tiêu chuẩn điều động, bổ nhiệm, nhưng chưa được cơ quan, đơn vị, địa phương nơi cán bộ đang công tác hoặc nơi tiếp nhận cán bộ thống nhất thì Ban Tổ chức Tỉnh ủy vẫn có thể báo cáo đề nghị Thường trực hoặc Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định về nhân sự.

- Lập hồ sơ trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý (như quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều này).

2.3. Đối với nguồn nhân sự trong quy hoạch

Trường hợp Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương từ nguồn nhân sự trong quy hoạch (bao gồm cả nguồn tại chỗ và nguồn ngoài), nếu tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất nhân sự từ nguồn tại chỗ thì thực hiện quy trình như Điểm 2.1, Khoản 2, Điều này. Nếu nguồn tại chỗ vẫn còn nhân sự đảm bảo tiêu chuẩn để bổ nhiệm nhưng tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị, địa phương đề xuất nhân sự từ nơi khác thì phải tổ chức hội nghị lấy ý kiến như quy định tại Khoản 1, Điều này, nếu có trên 50% tổng số cán bộ tham gia dự họp đồng ý thì mới tiến hành quy trình nhân sự từ nguồn ngoài.

2.4. Đối với nhân sự khi thành lập mới, chia tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức

a) Khi thành lập mới, chia tách, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp huyện, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy:

- Khi thành lập mới, chia tách, sáp nhập các đơn vị hành chính huyện, thị xã, thành phố:

+ Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng đề án tổ chức bộ máy, dự kiến nhân sự hội đồng nhân dân địa phương trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

+ Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan xây dựng đề án tổ chức bộ máy, dự kiến nhân sự Ủy ban nhân dân địa phương trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Khi thành lập mới, chia tách, sáp nhập, hợp nhất các đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng đề án tổ chức bộ máy, dự kiến nhân sự cấp ủy trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

b) Khi thành lập mới, chia tách, sáp nhập, hợp nhất các cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, các hội thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý:

- Khi thành lập mới, chia tách, sáp nhập, hợp nhất các cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh: Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan xây dựng đề án tổ chức bộ máy, dự kiến nhân sự trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Khi thành lập mới, chia tách, sáp nhập, hợp nhất các hội thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án tổ chức bộ máy, dự kiến nhân sự trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

c) Khi thành lập mới, chia tách, sáp nhập, hợp nhất các sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh:

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án tổ chức bộ máy, dự kiến nhân sự văn phòng, các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng đề án tổ chức bộ máy, dự kiến nhân sự các sở, ban, ngành và tương đương cấp tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

d) Khi sáp nhập, hợp nhất các cơ quan khối Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với các cơ quan khối Nhà nước cấp tỉnh:

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan liên quan xây dựng đề án tổ chức bộ máy, dự kiến nhân sự trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

2.5. Một số trường hợp khác

a) Khi cần bổ sung ủy viên đảng đoàn, ban cán sự đảng thiếu so với số lượng quy định thì đảng đoàn, ban cán sự đảng thảo luận, thống nhất, biểu quyết nhân sự đề nghị Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy chỉ định.

b) Khi đề xuất bổ nhiệm cán bộ giữ chức danh lãnh đạo, quản lý nếu chức danh đó thuộc cơ cấu tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng, cơ cấu ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc xét thấy cần tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng, thì đồng thời đề xuất việc tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng, ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh của cán bộ đó. Ban Thường vụ Tỉnh ủy sẽ xem xét, quyết định việc tham gia đảng đoàn, ban cán sự đảng, ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh đồng thời với việc bổ nhiệm.

c) Đối với nhân sự dự kiến giới thiệu để bầu giữ 2 chức vụ (ví dụ bí thư huyện ủy, chủ tịch hội đồng nhân dân huyện; phó bí thư huyện ủy, chủ tịch ủy ban nhân dân huyện...) thì xin ý kiến đồng thời 2 chức vụ để Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy cho ý kiến cùng một lần.

Điều 10. Thẩm định, quyết định cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương gửi tờ trình đề nghị bổ nhiệm cán bộ lên Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy và 03 bộ hồ sơ đến Ban Tổ chức Tỉnh ủy để thẩm định.

2. Không quá 5 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Ban Tổ chức Tỉnh ủy gửi văn bản lấy ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về nhân sự, đồng thời gửi văn bản lấy ý kiến của:

- Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh đối với nhân sự bầu cử giữ chức vụ chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố; nhân sự hiệp y bổ nhiệm đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn cần có sự thỏa thuận hoặc tham gia ý kiến của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh đối với nhân sự bổ nhiệm giữ chức vụ cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành và tương đương, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh; chủ tịch hội đồng quản trị hoặc hội đồng thành viên, tổng giám đốc hoặc giám đốc, phó tổng giám đốc hoặc phó giám đốc doanh nghiệp mà Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ từ hạng 2 trở lên; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố; nhân sự hiệp y bổ nhiệm đối với các cơ quan Trung ương trên địa bàn cần có sự thỏa thuận hoặc tham gia ý kiến của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Ban Nội chính Tỉnh ủy đối với nhân sự bổ nhiệm giữ chức vụ cấp trưởng, cấp phó các cơ quan: Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự, Cục Hải quan, Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia; nhân sự bổ nhiệm chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng, chính ủy, phó chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội biên phòng tỉnh.

- Một số cơ quan liên quan khác (nếu cần thiết).

3. Các trường hợp không phải lấy ý kiến của các cơ quan liên quan

- Hiệp y bổ nhiệm các chức vụ cấp trưởng, cấp phó của Công an tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; chỉ huy trưởng, phó chỉ huy trưởng, chính ủy, phó chính ủy Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ đội biên phòng tỉnh không phải lấy ý kiến của Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh và Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tiếp tục giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu không phải lấy ý kiến của các cơ quan liên quan. Các cơ quan liên quan trong quá trình theo dõi nếu phát hiện thấy cán bộ có vấn đề gì thì kịp thời trao đổi với Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy xem xét, mà không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

- Đối với nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý mới được điều động, bổ nhiệm trong thời gian không quá 6 tháng, nếu ở cùng một cơ quan, đơn vị, địa phương và không có những vấn đề phức tạp mới nảy sinh, không có đơn, thư tố cáo, nay được đề nghị kiêm thêm một chức vụ nữa hoặc chuyển sang một chức vụ khác tương đương thì khi làm quy trình Ban Tổ chức Tỉnh ủy không phải lấy ý kiến trước khi trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy quyết định.

4. Các cơ quan được đề nghị tham gia ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ được giao, xem xét, thẩm định và gửi văn bản trả lời về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trong thời hạn 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu. Quá thời hạn trên, nếu không có ý kiến trả lời thì được coi như đã đồng ý với đề nghị bổ nhiệm. Nếu vì lý do khách quan mà chưa trả lời thì thông báo cho Ban Tổ chức Tỉnh ủy biết và gia hạn thêm không quá 5 ngày làm việc.

Quá trình tham gia ý kiến nếu cần nghiên cứu hồ sơ bổ nhiệm cán bộ, các cơ quan đến nghiên cứu tại Ban Tổ chức Tỉnh ủy, mà không yêu cầu cơ quan, đơn vị, địa phương trình và nhân sự đề nghị bổ nhiệm cung cấp hồ sơ.

5. Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ, tổng hợp đầy đủ các ý kiến về nhân sự và báo cáo trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý.

6. Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý.

7. Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu ban hành quyết định hoặc thông báo đến các cơ quan liên quan để thực hiện việc bổ nhiệm theo đúng quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật của Nhà nước, điều lệ của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội; đồng thời tham mưu quyết định hoặc thông báo việc xếp lương chức vụ hoặc phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo chức danh lãnh đạo được bổ nhiệm.

Điều 11. Bổ sung các chức danh lãnh đạo đảng, chính quyền huyện, thị xã, thành phố và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

1. Khi cần bổ sung bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thiếu so với số lượng mà hội nghị ban chấp hành đảng bộ lần thứ nhất quyết định, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy phải báo cáo Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi làm quy trình nhân sự.

Sau khi được Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương thì tiến hành quy trình nhân sự theo quy định tại Điểm 2.1a và gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9, Quy định này đề nghị Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, giới thiệu ứng cử. Sau khi có thông báo giới thiệu nhân sự ứng cử thì ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo bầu cử, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy chuẩn y.

2. Khi cần bổ sung ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện, thị xã, thành phố và các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy thiếu so với số lượng mà đại hội quyết định, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chủ động làm quy trình nhân sự theo quy định tại Điểm 2.1a, Khoản 2, Điều 9, Quy định này (mà không phải xin chủ trương) và gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9, Quy định này để báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ định.

Trường hợp cần tăng số lượng ủy viên ban chấp hành, ban thường vụ so với số lượng đại hội quyết định thì ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy phải xin chủ trương của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trước khi làm quy trình nhân sự. Trong đó, phải nói rõ nhu cầu, phương án nhân sự và dự kiến phân công, sắp xếp, bố trí công tác.

3. Khi cần bổ sung ủy viên, phó chủ nhiệm, chủ nhiệm ủy ban kiểm tra huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy thì ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy trao đổi, lấy ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và tiến hành quy trình nhân sự như sau:

- Đối với chức danh chủ nhiệm: Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tiến hành quy trình nhân sự theo quy định tại Điểm 2.1a và gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9, Quy định này đề nghị Thường trực Tỉnh ủy xem xét, giới thiệu ứng cử. Sau khi có thông báo giới thiệu nhân sự ứng cử thì ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo bầu cử, báo cáo Thường trực Tỉnh ủy chuẩn y.

Nếu nhân sự chưa là ủy viên ban thường vụ thì ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy phải báo cáo xin chủ trương. Sau khi được Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương thì tiến hành quy trình nhân sự đối với cả 02 chức danh.

- Đối với chức danh ủy viên chuyên trách, phó chủ nhiệm từ nguồn nhân sự chưa là ủy viên ủy ban kiểm tra: Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chủ động tiến hành quy trình nhân sự theo quy định tại Điểm 2.1a, Khoản 2, Điều 9, Quy định này; chỉ đạo bầu cử, sau đó gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9, Quy định này và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy chuẩn y.

- Đối với chức danh phó chủ nhiệm từ nguồn nhân sự là ủy viên ủy ban kiểm tra: Ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo ủy ban kiểm tra tiến hành quy trình nhân sự theo quy định về bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử của địa phương, đơn vị; chỉ đạo bầu cử, sau đó gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9, Quy định này và báo cáo Thường trực Tỉnh ủy chuẩn y.

- Đối với chức danh ủy viên kiêm chức: Sau khi có quyết định bổ nhiệm chức danh cán bộ thuộc diện cơ cấu ủy viên ủy ban kiểm tra kiêm chức (cán bộ lãnh đạo của cơ quan tổ chức cán bộ, chánh thanh tra cùng cấp), căn cứ ý kiến của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy chỉ đạo bầu cử, sau đó gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9, Quy định này báo cáo Thường trực Tỉnh ủy chuẩn y.

4. Đối với những đồng chí đã được đại hội (hoặc hội nghị ban chấp hành đảng bộ lần thứ nhất) giới thiệu vào danh sách bầu cử, nhưng kết quả không quá 50% thì chỉ thực hiện việc bổ sung các chức vụ nêu trên sau đại hội ít nhất 1 năm (12 tháng); trường hợp do không trúng cử cấp ủy cấp dưới nên không giới thiệu để bầu cấp ủy tại đại hội cấp trên, chỉ thực hiện việc bổ sung cấp ủy cấp trên sau đại hội cấp dưới ít nhất 01 năm (12 tháng). Quá trình thực hiện cần đánh giá, cân nhắc kỹ về uy tín, năng lực, cơ cấu cụ thể và phải được ít nhất trên một nửa số cấp ủy viên đương nhiệm đồng ý.

5. Khi cần bổ sung chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thì ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy phải báo cáo Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xin chủ trương và dự kiến nguồn nhân sự trước khi làm quy trình nhân sự.

Sau khi được Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy đồng ý về chủ trương thì tiến hành quy trình nhân sự theo quy định tại Điểm 2.1a và gửi hồ sơ theo quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9, Quy định này đề nghị Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, giới thiệu ứng cử, trên cơ sở đó ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy giới thiệu đề hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố bầu và báo cáo kết quả bầu cử đề Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh (đối với chức danh chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân huyện, thị xã, thành phố) hoặc chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với chức danh chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố) phê chuẩn.

Điều 12. Tổ chức công bố quyết định bổ nhiệm

1. Chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày quyết định bổ nhiệm có hiệu lực, phải tổ chức công bố quyết định bổ nhiệm, cụ thể:

a) Đối với nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác trong các cơ quan, tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội do Thường trực Tỉnh ủy trao quyết định.

b) Đối với nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác trong các cơ quan hội đồng nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trao quyết định.

c) Đối với nhân sự thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện do lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh trao quyết định.

2. Thành phần, trình tự buổi công bố quyết định giao tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quyết định phù hợp với tình hình thực tiễn.

Chương V BỔ NHIỆM LẠI CÁN BỘ

Điều 13. Yêu cầu đối với việc bổ nhiệm lại

1. Cán bộ khi hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm theo quy định phải xem xét để bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại. Cán bộ khi đến thời hạn bổ nhiệm lại mà cơ quan, đơn vị không tiến hành làm quy trình bổ nhiệm lại theo quy định, không có lý do chính đáng thì khi hết thời hạn bổ nhiệm đồng chí đó không còn hiệu lực điều hành tại cơ quan, đơn vị công tác.

Những cán bộ sau khi được bổ nhiệm, vì những lý do cụ thể như: Sức khỏe không đảm bảo, uy tín giảm sút, không phù hợp với điều kiện làm việc, sinh hoạt, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật Đảng, pháp luật của Nhà nước... thì các cơ quan tham mưu đề xuất và cấp có thẩm quyền cần xem xét điều chỉnh, thay thế kịp thời, không chờ hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm.

2. Việc bổ nhiệm lại hoặc giới thiệu tái ứng cử được tiến hành theo quy định của Điều lệ Đảng, pháp luật Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và yêu cầu của từng lĩnh vực, từng ban, ngành, địa phương, đảm bảo ổn định và hiệu quả, thiết thực.

Đối với cán bộ giữ chức vụ cấp trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện; cấp trưởng các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh, cấp có thẩm quyền quyết định việc bổ nhiệm lại sau mỗi kỳ đại hội đảng bộ, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp gắn với việc phân công của ban chấp hành, ban thường vụ (không cần thực hiện quy trình bổ nhiệm lại).

Điều 14. Điều kiện bổ nhiệm lại

1. Hoàn thành nhiệm vụ trong thời hạn giữ chức vụ và đủ tiêu chuẩn, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong thời gian tới.

Trường hợp trong thời gian giữ chức vụ, cán bộ có 1 năm xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ thì phải được cấp có thẩm quyền xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên ít nhất trong 3 năm (đối với trường hợp có thời hạn giữ chức vụ 05 năm) thì mới được đánh giá là hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

2. Cơ quan, đơn vị có yêu cầu.

3. Đủ sức khỏe để tiếp tục đảm nhiệm chức vụ cũ.

Điều 15. Thẩm quyền quyết định bổ nhiệm lại

1. Cấp nào ra quyết định bổ nhiệm cán bộ thì cấp đó quyết định việc bổ nhiệm lại.

Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ và các cơ quan liên quan kịp thời phát hiện, đề xuất với cấp có thẩm quyền các trường hợp cần thay thế, miễn nhiệm và các trường hợp không nên bổ nhiệm lại theo phân cấp.

2. Những cán bộ còn từ đủ 2 năm công tác (24 tháng) trở lên mới đến tuổi nghỉ hưu thì tiến hành quy trình bổ nhiệm lại.

3. Những cán bộ còn dưới 2 năm công tác mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu vẫn đáp ứng yêu cầu, thì xem xét để quyết định việc tiếp tục giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu.

4. Cán bộ không được bổ nhiệm lại sẽ được sắp xếp hoặc bố trí công tác khác.

Điều 16. Thủ tục bổ nhiệm lại cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

1. Ba tháng trước khi hết thời hạn giữ chức vụ, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị phải tiến hành quy trình đề nghị bổ nhiệm lại hoặc không bổ nhiệm lại; gửi tờ trình, hồ sơ đề nghị Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy trước hai tháng.

2. Quy trình nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại

Bước 1. Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo lần 1

- Trên cơ sở tiêu chí đánh giá đối với chức danh đang đảm nhiệm, cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và chương trình hành động của mình trong thời gian giữ chức vụ; đề xuất bổ nhiệm lại, bố trí công tác đối với bản thân (*theo mẫu 1-BNCS*).

- Cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trên cơ sở nghiên cứu, khai thác hồ sơ và quá trình theo dõi, chuẩn bị bản dự thảo nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo đối với cán bộ phục vụ hội nghị tập thể lãnh đạo.

- Tập thể lãnh đạo thảo luận, tham gia ý kiến, phân tích kết quả thực hiện chương trình hành động khi bổ nhiệm, những ưu điểm, hạn chế và triển vọng phát triển của cán bộ, cách khắc phục các khuyết điểm đã được nêu ra; người đứng đầu trực tiếp phải tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá đối với cán bộ; những ý kiến phát biểu phải được ghi lại đầy đủ trong biên bản và thông qua tại hội nghị. Tập thể lãnh đạo bỏ phiếu biểu quyết đánh giá, phân loại cán bộ (*theo mẫu 5-BNCS*) và kết luận nhận xét, đánh giá (*theo mẫu 2-BNCS*).

Trường hợp trong vòng 6 tháng tính đến ngày tiến hành quy trình bổ nhiệm lại đã có nhận xét, đánh giá của cơ quan, đơn vị thì sử dụng kết quả đó mà không phải tiến hành nhận xét, đánh giá lại. Nếu trong thời hạn này có phát sinh những tình tiết mới, thì kiểm điểm, đánh giá bổ sung.

Bước 2. Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt

- Thành phần hội nghị: Thực hiện như quy định tại bước 4, Điểm 2.1a và 2.1b, Khoản 2, Điều 9, Quy định này để lấy ý kiến tham gia (mời đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với các cơ quan khối Nhà nước mời đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy và Sở Nội vụ) để theo dõi, hướng dẫn và tổ chức phát phiếu, thu phiếu).

- Nội dung hội nghị:

+ Chủ trì hội nghị (người đứng đầu hoặc 1 đồng chí cấp phó cơ quan, đơn vị) quán triệt về lý do, yêu cầu bổ nhiệm lại.

+ Cán bộ trình bày bản tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và chương trình hành động của mình trong thời gian giữ chức vụ; trình bày chương trình hành động về thực hiện nhiệm vụ nếu được bổ nhiệm lại (*theo mẫu 10-BNCS*); trả lời những vấn đề liên quan.

+ Đại diện cơ quan tham mưu về công tác tổ chức cán bộ trình bày nhận xét, đánh giá của tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị đối với cán bộ.

+ Hội nghị thảo luận, tham gia ý kiến và bỏ phiếu tín nhiệm bằng phiếu kín (*theo mẫu 11-BNCS*) đối với nhân sự đề nghị bổ nhiệm lại.

- Đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy (đối với các cơ quan khối Nhà nước đại diện Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ) phát phiếu, hướng dẫn ghi phiếu, thu phiếu, công bố phiếu phát ra và thu vào, niêm phong phiếu, kiểm phiếu và thông báo kết quả kiểm phiếu (như quy định tại Điểm 2.1g, Khoản 2, Điều 9, Quy định này).

Bước 3. Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy nơi công tác và nơi cư trú đối với cán bộ (*theo mẫu 3, 4-BNCS*).

Bước 4. Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo lần 2

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có bổ nhiệm lại hay không.

- Tập thể lãnh đạo thảo luận, xem xét, phân tích kết quả tổng hợp phiếu lấy ý kiến; xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có); biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 9-BNCS*).

Cán bộ được trên 50% so với tổng số thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị đồng ý thì trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, bổ nhiệm lại; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định.

- Căn cứ kết quả biểu quyết, lập hồ sơ trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét việc bổ nhiệm lại theo phân cấp quản lý (như quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9 Quy định này). Trong đó, về hồ sơ cá nhân nộp bản bổ sung sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2d/TCTW*), bổ sung bản sao có công chứng, chứng thực các văn bằng, chứng chỉ mới học thêm (nếu có).

3. Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ, tổng hợp đầy đủ các ý kiến về nhân sự và báo cáo Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý.

Điều 17. Thủ tục tiếp tục giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, quyết định

1. Quy trình nhân sự đề nghị tiếp tục giữ chức vụ

Bước 1. Cán bộ làm báo cáo tự nhận xét, đánh giá việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ và chương trình hành động của mình trong thời gian giữ chức vụ (*theo mẫu 1-BNCF*); đề xuất việc tiếp tục giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu.

Bước 2. Lấy ý kiến nhận xét cấp ủy nơi công tác và nơi cư trú đối với cán bộ (*theo mẫu 3, 4-BNCF*).

Bước 3. Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá và đề xuất ý kiến có tiếp tục giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu hay không. Tập thể lãnh đạo xem xét, biểu quyết nhân sự bằng phiếu kín (*theo mẫu 9-BNCF*).

Cán bộ được trên 50% so với tổng số thành viên lãnh đạo cơ quan, đơn vị đồng ý thì trình Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét việc tiếp tục giữ chức vụ; trường hợp dưới 50% đồng ý thì báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Thường trực xem xét, quyết định.

- Căn cứ kết quả biểu quyết, lập hồ sơ trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét việc tiếp tục giữ chức vụ theo phân cấp quản lý (như quy định tại Điểm 2.1e, Khoản 2, Điều 9, Quy định này). Trong đó, về hồ sơ cá nhân nộp bản bổ sung sơ yếu lý lịch (*theo mẫu 2d/TCTW*), bổ sung bản sao có công chứng, chứng thực các văn bằng, chứng chỉ mới học thêm (nếu có).

2. Ban Tổ chức Tỉnh ủy thẩm định, hoàn chỉnh hồ sơ, tổng hợp đầy đủ các ý kiến về nhân sự và báo cáo Ban Thường vụ hoặc Thường trực Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp quản lý.

Chương VII TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký, thay thế Quy định số 10-QĐi/TU, ngày 20/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản trước đây trái với Quy định này về bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử.

Điều 19. Căn cứ Quy định này, các đảng đoàn, ban cán sự đảng; các cơ quan tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; ban thường vụ các huyện ủy, thị ủy, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức thực hiện và quy định việc bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử theo phân cấp quản lý.

Điều 20. Ban cán sự đảng UBND tỉnh chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế các văn bản của UBND tỉnh về bổ nhiệm cán bộ và giới thiệu cán bộ ứng cử đảm bảo phù hợp với Quy định này.

Giao Ban Tổ chức Tỉnh ủy hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện; tổng hợp những vấn đề nảy sinh cần bổ sung, sửa đổi, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Bộ Chính trị,
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Vụ II, BTC Trung ương,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh và tương đương; DNNN hạng I&II,
- Ban thường vụ các huyện, thị, thành ủy và đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

} (Báo cáo)

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ**

Lê Quang Tùng

.....
 (tên cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm 202.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN **TỪ THÁNG/NĂM - NAY**

Họ và tên: Sinh ngày:

Ngày vào Đảng:; Ngày chính thức:

Quê quán:

Nơi ở hiện nay:

Trình độ đào tạo (chuyên môn, lý luận chính trị):

Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay:

I - TỰ ĐÁNH GIÁ ƯU, KHUYẾT ĐIỂM¹

1. Ưu điểm

a) Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lễ lối làm việc

- Về phẩm chất chính trị (Quan điểm, lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị; việc chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng; ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới...)

- Về đạo đức, lối sống (Phẩm chất đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân; tự nhận diện các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; việc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi...)

- Về tác phong, lễ lối làm việc (Tinh thần trách nhiệm với công việc, tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc; tinh thần hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp...)

¹ Cá nhân tự kiểm điểm, đánh giá theo các nội dung sau

- Về ý thức tổ chức kỷ luật (Việc chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác; việc thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị, địa phương nơi công tác; việc thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập; việc cung cấp thông tin, chế độ báo cáo với cấp trên...).

b) Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Việc thực hiện chức trách, quyền hạn theo quy định (gồm chức vụ đảng, chính quyền, đoàn thể).

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao² (tập trung vào kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, các thành tích nổi bật, sản phẩm cụ thể).

c) Về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chính đốn Đảng và Quy định nêu gương

2. Hạn chế, khuyết điểm và nguyên nhân

a) Hạn chế, khuyết điểm

- Tự kiểm điểm theo các nội dung như mục 1 (*nếu có*).

b) Nguyên nhân

II - TỰ NHẬN MỨC XẾP LOẠI

- Kết quả xếp loại hằng năm của cấp có thẩm quyền:

- Tự nhận mức xếp loại:

....., ngày tháng năm 20.....

Cán bộ tự đánh giá
(*ký tên, ghi rõ họ tên*)

² Đối với bổ nhiệm lần đầu phải đánh giá trong 3 năm liền kề gần nhất, đối với bổ nhiệm lại hoặc tiếp tục giữ chức vụ cho đến tuổi nghỉ hưu phải đánh giá trong cả nhiệm kỳ giữ chức vụ

.....
 (tên cấp uỷ/cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm 202.....

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN TỪ THÁNG/NĂM - NAY

Họ và tên: Sinh ngày:

Ngày vào Đảng:; Ngày chính thức:

Quê quán:

Nơi ở hiện nay:

Trình độ đào tạo (chuyên môn, lý luận chính trị):

Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay:

1. Ưu điểm

a) Về phẩm chất chính trị; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

- Về phẩm chất chính trị (Quan điểm, lập trường tư tưởng, bản lĩnh chính trị; việc chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng; ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, các đợt sinh hoạt chính trị và cập nhật kiến thức mới...)

- Về đạo đức, lối sống (Phẩm chất đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thương yêu đồng chí, đồng nghiệp; tinh thần và thái độ phục vụ nhân dân; tự nhận diện các biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; tham nhũng, quan liêu, cơ hội, vụ lợi; việc để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi...)

- Về tác phong, lề lối làm việc (Tinh thần trách nhiệm với công việc, tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ; phương pháp làm việc; tinh thần hợp tác, hướng dẫn, giúp đỡ đồng chí, đồng nghiệp...)

- Về ý thức tổ chức kỷ luật (Việc chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác; việc thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị,

địa phương nơi công tác; việc thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập; việc cung cấp thông tin, chế độ báo cáo với cấp trên...).

b) Về năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

- Năng lực nghiên cứu, vận dụng và tổ chức thực hiện nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Khối lượng, chất lượng, tiến độ, hiệu quả công việc trên các chức trách, nhiệm vụ được giao.

c) Về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và Quy định nêu gương

d) Về uy tín và triển vọng phát triển

2. Hạn chế, khuyết điểm

Đánh giá theo các nội dung như mục 1.

3. Kết luận đánh giá

- Mức độ hoàn thành nhiệm vụ:

- Chiều hướng phát triển:./.

Lãnh đạo cơ quan, đơn vị
(ký và ghi rõ họ, tên)

ĐẢNG BỘ.....
 ĐẢNG ỦY/CHI ỦY.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày tháng năm 202...

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

- Họ và tên đảng viên được nhận xét:
- Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay:

NHẬN XÉT NHỮNG ƯU, KHUYẾT ĐIỂM CHÍNH

1. Về tư tưởng chính trị:

.....

2. Về phẩm chất đạo đức, lối sống:

.....

3. Về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao:

.....

4. Về ý thức tổ chức kỷ luật:

.....

5. Nhận xét khác:

.....

T/M ĐẢNG ỦY/CHI ỦY
 (Ký và ghi rõ họ tên)

ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
CHI BỘ

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày tháng năm 202...

PHIẾU NHẬN XÉT

**đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng
và nhân dân nơi cư trú**

Chi ủy sau khi họp với ban công tác mặt trận thôn, bản, khu dân cư, tổ dân phố thống nhất nhận xét về đảng viên như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt

Nêu gương

Chưa nêu gương

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Tham gia và vận động gia đình tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do địa phương phát động.

Gương mẫu đi đầu

Gương mẫu

Chưa gương mẫu

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đầy đủ

Tham gia chưa đầy đủ

Không tham gia

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác mặt trận nơi cư trú để nắm bắt tình hình nhân dân; phản ánh những ý kiến của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền. Tích cực tham gia góp ý kiến với chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi cư trú về các công việc chung của địa phương, nhất là những vấn đề bức xúc ở thôn, bản, tổ dân phố.

Thường xuyên, tích cực

Thường xuyên

Chưa thường xuyên

5. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cơ sở; giám sát cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương. Vận động gia đình và nhân dân xây dựng mối quan hệ gắn bó đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Rất tích cực

Tích cực

Chưa tích cực

6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác biểu dương hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện tốt.

Biểu dương

Không đề nghị

Xem xét xử lý

7. Nhận xét khác

**XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY
XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN**
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

T/M CHI BỘ/CHI ỦY
(Ký, ghi rõ họ và tên)

.....
 (tên cấp uỷ/cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm 202.....

PHIẾU GIỚI THIỆU
nhân sự đề nghị
(tại hội nghị chấp hành lần 1 (tập thể lãnh đạo mở rộng))

Căn cứ nhu cầu công tác, phẩm chất đạo đức và năng lực cán bộ, tôi giới thiệu nhân sự đề nghị... như sau:

Tt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay
1			

Ghi chú: Mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 01 người cho 01 chức danh, người được giới thiệu phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Trường hợp không nhớ được tháng, năm sinh thì bỏ trống.

(Không phải ký tên)

.....
 (tên cấp uỷ/cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm 202.....

PHIẾU GIỚI THIỆU
nhân sự đề nghị
 (tại hội nghị chấp hành lần 1 (tập thể lãnh đạo mở rộng))

Căn cứ nhu cầu công tác, phẩm chất đạo đức và năng lực cán bộ, tôi giới thiệu nhân sự đề nghị... như sau:

Tt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ý kiến	
				Đồng ý	Không đồng ý
1.					
2.					
3.					

Ghi chú: Mỗi đồng chí chỉ giới thiệu 01 người cho 01 chức danh, người được giới thiệu phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Trường hợp không nhớ được tháng, năm sinh thì bỏ trống.

(Không phải ký tên)

.....
(tên cấp uỷ/cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm 202.....

PHIẾU GIỚI THIỆU
nhân sự đề nghị
(tại hội nghị ban thường vụ (tập thể lãnh đạo) lần 2)

Sau khi nghiên cứu, thảo luận về kết quả giới thiệu nhân sự đề nghị..... tại hội nghị ban chấp hành lần 1 (tập thể lãnh đạo mở rộng), ngày; căn cứ nhu cầu công tác, phẩm chất đạo đức và năng lực cán bộ, đề nghị đồng chí cho biết ý kiến của mình:

1. Giới thiệu nhân sự đề nghị.....

Tt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ý kiến	
				Đồng ý	Không đồng ý

Ghi chú: Đồng ý hoặc không đồng ý thì đánh dấu “X” vào ô tương ứng

2. Đề xuất, giới thiệu nhân sự khác⁽³⁾

Trường hợp không đồng ý với nhân sự do hội nghị ban chấp hành lần 1 (tập thể lãnh đạo mở rộng) giới thiệu, thì đồng chí đề xuất, giới thiệu nhân sự khác (chỉ giới thiệu 01 người vào 01 chức danh, người được giới thiệu phải có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định. Trường hợp không nhớ được tháng, năm sinh thì bỏ trống)

Tt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay
1			

⁽³⁾ Nếu đã đánh vào ô không đồng ý đối với nhân sự do hội nghị ban chấp hành lần 1 (tập thể lãnh đạo mở rộng) giới thiệu

.....
(tên cấp uỷ/cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm 202.....

PHIẾU LẤY Ý KIẾN
đối với nhân sự đề nghị.....
(tại hội nghị cán bộ chủ chốt)

Sau khi nghiên cứu, thảo luận về kết quả giới thiệu nhân sự đề nghị tại hội nghị ban chấp hành lần 1 (tập thể lãnh đạo mở rộng), ngày; căn cứ nhu cầu công tác, phẩm chất đạo đức và năng lực cán bộ, ban thường vụ (tập thể lãnh đạo) thống nhất giới thiệu đồng chí sau để đề nghị

1. Đề nghị đồng chí cho biết ý kiến của mình

Tt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Ý kiến	
				Đồng ý	Không đồng ý
1					

Ghi chú: Đồng ý hoặc không đồng ý thì đánh dấu “X” vào ô tương ứng

2. Đề xuất, giới thiệu nhân sự khác hoặc có ý kiến khác⁽⁴⁾ (Nhân sự được giới thiệu phải có đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định. Trường hợp không nhớ được tháng, năm sinh thì bỏ trống)

.....
...
.....
...
.....
...
.....
...
.....

(Không phải ký tên)

⁽⁴⁾ Nếu đã đánh vào ô không đồng ý đối với nhân sự do hội nghị ban thường vụ (tập thể lãnh đạo giới thiệu) giới thiệu

.....
 (tên cấp uỷ/cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm 202.....

PHIẾU BIỂU QUYẾT
nhân sự đề nghị
 (tại hội nghị)

Tt	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay	Biểu quyết	
				<i>Đồng ý</i>	<i>Không đồng ý</i>
1.					

Ghi chú: Đồng ý hoặc không đồng ý thì đánh dấu “X” vào ô tương ứng

.....
 (tên cơ quan, đơn vị)

*

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
phục vụ bổ nhiệm (giới thiệu ứng cử) giữ chức vụ

Tôi tên là: Sinh ngày:

Ngày vào Đảng:..... Ngày chính thức:

Quê quán:

Nơi ở hiện nay:

Trình độ đào tạo:

Chức vụ, đơn vị công tác hiện nay:

Căn cứ vào tiêu chuẩn, điều kiện của chức vụ
 văn bản số ngày và tình hình thực tiễn của cơ quan (tổ chức, đơn vị) ;
 tự xét thấy năng lực và điều kiện của bản thân, nếu được giao đảm nhận chức vụ
, tôi cam kết thực hiện đúng những nội dung sau:

1. Về phẩm chất chính trị
2. Về đạo đức, lối sống
3. Về tác phong, lề lối làm việc
4. Về ý thức tổ chức, kỷ luật
5. Về thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ được giao (nói rõ những nhiệm vụ chính sẽ thực hiện khi đảm nhiệm chức vụ)
6. Về việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chính đồn Đảng và Quy định nêu gương

Trong trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan (tổ chức, đơn vị), tôi cam kết sẽ thực hiện đúng những nội dung của nhiệm vụ chuyên môn, nghiệp vụ mà cấp có thẩm quyền giao cho tôi sau khi điều chỉnh, bổ sung.

Tôi sẽ hoàn toàn chịu trách nhiệm về những nội dung đã cam kết thực hiện trên đây trước cấp có thẩm quyền đã quyết định lựa chọn, bổ nhiệm tôi vào chức vụ và trước toàn thể cán bộ, công chức (viên chức) của cơ quan (tổ chức, đơn vị).

....., ngày tháng năm 202.....

Người cam kết
 (ký, ghi rõ họ và tên)

.....
 (tên cơ quan, đơn vị)

*

....., ngày tháng năm 202.....

PHIẾU TÍN NHIỆM BỔ NHIỆM LẠI
chức vụ

Căn cứ tiêu chuẩn cán bộ lãnh đạo, quản lý; căn cứ phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, trình độ và năng lực công tác của cán bộ trong thời gian giữ chức vụ, tôi đề xuất việc bổ nhiệm lại chức vụ đối với đồng chí như sau (đồng chí đồng ý tiêu chí nào thì đánh dấu "X" vào ô tương ứng):

1)	Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống			2)	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ				3)	Mức độ hoàn thành nhiệm vụ			
	Tốt	Trung bình	Kém		Tốt	Khá	Trung bình	Yếu		Hoàn thành xuất sắc	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Không hoàn thành

4) Ý kiến đề nghị

Bổ nhiệm lại chức vụ hiện nay	Không bổ nhiệm lại chức vụ hiện nay

5) Ý kiến khác

.....

(Không phải ký tên)